

Số: /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP, ngày 20/02/2023 về Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn 2022-2026 thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP, ngày 20/02/2023 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn 2022-2026 thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030; Kế hoạch số 115-KH/TU, ngày 10/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I-MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và triển khai các quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ trong Nghị quyết số 21/NQ-CP, ngày 20/02/2023 trên cơ sở bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, góp phần “xây dựng tỉnh Đắk Lắk cơ bản trở thành trung tâm vùng, là tỉnh phát triển kinh tế, xã hội nhanh và bền vững khu vực Tây Nguyên theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa”.

- Chuyển đổi mạnh mẽ về nhận thức của các cấp, các ngành, địa phương trong tỉnh về công tác ngoại giao kinh tế, là nhiệm vụ cơ bản, trung tâm của hoạt động đối ngoại, một động lực quan trọng để phát triển nhanh, bền vững, đóng vai trò tiên phong trong huy động các nguồn lực bên ngoài góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả công tác ngoại giao kinh tế một cách toàn diện, thực chất; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng.

2. Yêu cầu

- Nghiêm túc quán triệt Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030 và Nghị quyết số 21/NQ-CP, ngày 20/02/2023 của Chính phủ.

- Triển khai công tác ngoại giao kinh tế có trọng tâm, trọng điểm, lấy hiệu quả, thực chất làm tiêu chí hàng đầu, lấy người dân, địa phương và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

- Đảm bảo tính chủ động, tích cực, bài bản, toàn diện, thu hút các nguồn lực từ bên ngoài trên cơ sở phát huy hiệu quả các nguồn lực bên trong, đóng góp tích cực vào thành tựu đối ngoại và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

II NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức đúng đắn, ý thức, trách nhiệm đầy đủ về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác ngoại giao kinh tế

- Các cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh tổ chức nghiên cứu, quán triệt và tuyên truyền sâu rộng, đầy đủ, thực chất nội dung Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư và Nghị quyết số 21/NQ-CP, ngày 20/02/2023 của Chính phủ.

- Cần xác định ngoại giao kinh tế là một nhiệm vụ cơ bản, một động lực quan trọng để phát triển tỉnh Đắk Lắk nhanh và bền vững; đẩy mạnh triển khai các hoạt động đối ngoại trên tất cả các lĩnh vực: Chính trị, kinh tế - thương mại - đầu tư, giáo dục - đào tạo, văn hóa - du lịch, nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo, linh hoạt của công tác ngoại giao kinh tế trong tình hình mới; tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của đối tác, tổ chức, Nhân dân trong và ngoài tỉnh để huy động các nguồn lực xây dựng và phát triển tỉnh Đắk Lắk giàu đẹp, văn minh.

- Tăng cường truyền thông, thông tin cho các cấp, ngành, địa phương, doanh nghiệp, người dân trong tỉnh về chủ trương, ý nghĩa, hiệu quả kinh tế của các hoạt động đối ngoại; làm rõ vai trò và đóng góp của ngoại giao kinh tế đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh cũng như sự phát triển của các ngành, địa phương và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Tiếp tục mở rộng, làm sâu sắc hơn quan hệ và tạo thế đan xen lợi ích kinh tế với các đối tác nước ngoài

- Chủ động, tích cực kết nối, mở rộng quan hệ hợp tác, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại với các địa phương nước ngoài có quan hệ hợp tác với tỉnh như Campuchia, Lào, Hàn Quốc, Nhật Bản, Nga, Úc, Mông Cổ; các tổ chức và các tập đoàn kinh tế chiến lược, các đối tác vùng, địa phương nước ngoài mà tỉnh Đắk Lắk đã ký kết hợp tác đi vào chiều sâu, trên tinh thần bình đẳng, cùng có lợi, tôn trọng lẫn nhau và phù hợp với luật pháp quốc tế.

- Tranh thủ tối đa các quan hệ chính trị đối ngoại để thúc đẩy hợp tác, liên kết kinh tế, qua đó củng cố vững chắc quan hệ với các đối tác, nâng cao tiềm lực, vị thế, uy tín của tỉnh; mở rộng quan hệ quốc tế thông qua công tác quảng bá địa

phương, lồng ghép chuyển tải các thông tin về thành tựu kinh tế - xã hội, tiềm năng hợp tác đầu tư, các chính sách ưu đãi của tỉnh trong quá trình gặp gỡ, làm việc với các đối tác trong các chuyến quảng bá địa phương ở trong và ngoài nước.

- Tận dụng các cơ chế hợp tác, đề xuất các biện pháp tăng cường hợp tác kinh tế, thương mại, bao gồm kinh tế số, thương mại số, đầu tư và hợp tác chuyên ngành với các nước đối tác, các tổ chức quốc tế, các địa phương nước ngoài, các nhà đầu tư nước ngoài có tiềm năng trên cơ sở phù hợp với nhu cầu và thế mạnh của tỉnh.

- Lồng ghép các nội dung ngoại giao kinh tế, thúc đẩy hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư, tăng cường sự tham gia của các địa phương và doanh nghiệp trong tỉnh trong các sự kiện đối ngoại mà tỉnh tham gia hoặc tổ chức.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, góp phần thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2021 - 2030

- Các cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh tiếp tục thực thi và phát huy hiệu quả các thỏa thuận được ký kết giữa tỉnh Đắk Lắk và đối tác nước ngoài, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về ký kết thỏa thuận hợp tác quốc tế; tranh thủ hiệu lực của các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mà Việt Nam tham gia để áp dụng phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội và chủ trương mở rộng hợp tác quốc tế của tỉnh, tạo được mối quan hệ tốt với đối tác nhằm thu hút đầu tư, hỗ trợ chuyển giao khoa học - công nghệ, thiết bị tiên tiến; mở rộng thị trường xuất khẩu các sản phẩm nông sản chủ lực, các sản phẩm có lợi thế của tỉnh.

- Thực hiện có hiệu quả các cam kết quốc tế, bao gồm các cam kết trong khuôn khổ các FTA “thế hệ mới”, các Hiệp định song phương và đa phương; nâng cao nhận thức và năng lực thực thi các cam kết FTA của doanh nghiệp trong chuỗi sản xuất, giá trị toàn cầu, phục vụ chuyển đổi xanh và phát triển bền vững, đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển giao và ứng dụng công nghệ hiện đại.

4. Đẩy mạnh vận động, thu hút nguồn lực từ bên ngoài nhằm củng cố các động lực tăng trưởng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

- Tập trung giữ vững, củng cố các thị trường xuất khẩu truyền thống; mở rộng và khai thác các thị trường mới, tiềm năng, góp phần đa dạng hóa thị trường, đa dạng hóa sản phẩm, đa dạng hóa chuỗi cung ứng đối tác, tránh lệ thuộc vào một thị trường, một đối tác nhất định.

- Triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại có trọng tâm, trọng điểm, chú trọng thiết thực, hiệu quả, linh hoạt về cách thức tổ chức triển khai; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong các hoạt động quảng bá, tìm kiếm đối tác và thị trường.

- Chủ động thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc trên cơ sở bảo đảm yếu tố môi trường, phát triển bền vững; ưu tiên các lĩnh vực, chương trình, dự án có giá trị gia tăng cao, sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, phục vụ phát triển cơ sở hạ tầng, kinh tế số, chuyển đổi số, tăng trưởng xanh.

- Tạo thuận lợi, tháo gỡ khó khăn cho các dự án đầu tư có ý nghĩa quan trọng về kinh tế - xã hội và đối ngoại; nghiên cứu các biện pháp đơn giản hóa thủ tục hành chính; nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư, ứng dụng các hình thức xúc tiến đầu tư mới.

- Bảo đảm phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chủ quản với cơ quan đối ngoại trong thẩm định, xử lý vướng mắc trong các dự án quan trọng có yếu tố nước ngoài hoặc nhạy cảm về đối ngoại.

- Đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển nông nghiệp theo các định hướng, mục tiêu của Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Thúc đẩy hợp tác về nông nghiệp thông minh, nông nghiệp công nghệ cao, tuần hoàn gắn với chuyển giao công nghệ về chế biến, bảo quản, công nghệ giống, công nghệ môi trường.

- Triển khai ngoại giao kinh tế phục vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học - công nghệ nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

- Đẩy mạnh ngoại giao kinh tế trong lĩnh vực khí hậu nhằm thúc đẩy tăng trưởng xanh đi đôi với thực thi các cam kết giảm phát thải của Việt Nam tại Hội nghị COP26. Thu hút nguồn tài chính xanh ưu đãi từ các nước đối tác, các tổ chức quốc tế, các nhà tài trợ nước ngoài phục vụ chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng phát thải thấp.

- Tăng cường ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển nguồn nhân lực tại chỗ; thúc đẩy triển khai hiệu quả các thỏa thuận hợp tác, phái cử lao động đã ký kết với các đối tác.

- Chủ động phối hợp với Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài, vận động cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài tham gia đóng góp xây dựng quê hương, đất nước; đồng thời, đẩy mạnh tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước dành cho cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài thông qua việc hoàn thiện hệ thống pháp luật, cải cách thủ tục hành chính và triển khai đồng bộ các chính sách liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài khi về nước làm việc, thường trú; tạo điều kiện thuận lợi để người Việt Nam ở nước ngoài về tỉnh đầu tư, sản xuất, kinh doanh góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

5. Xây dựng ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm

- Khuyến khích sự tham gia chủ động, tích cực của các địa phương, doanh nghiệp và người dân vào hoạt động ngoại giao kinh tế. Nâng cao vai trò của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nhân trẻ tỉnh; thông qua các Hiệp hội, để nắm bắt, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ; đồng thời, định hướng cho các Hiệp hội, Hội đổi mới văn hóa sản xuất, khởi nghiệp, nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn theo từng phân khúc thị trường.

- Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng và nâng cao hiệu quả kinh tế đối ngoại và mở rộng đầu tư kinh doanh ở nước ngoài; tăng cường cơ chế trao đổi, tham vấn ý kiến của cộng đồng doanh nghiệp trong triển khai các hoạt động ngoại giao kinh tế; khuyến khích tạo điều kiện thuận lợi và nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động đầu tư ra nước ngoài, chú trọng hiệu quả thực chất nhằm mở rộng thị trường cho doanh nghiệp trong nước.

- Đồng hành cùng các doanh nghiệp tìm kiếm, mở rộng thị trường, tăng cường hợp tác thương mại, thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa của tỉnh sang thị trường các nước, tham gia các Hiệp định thương mại tự do, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển vững mạnh, vươn ra thị trường thế giới và xây dựng thương hiệu của tỉnh; phát huy lợi thế mạng lưới các cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài để đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ công tác ngoại giao kinh tế của tỉnh.

6. Tăng cường theo dõi, cập nhật kịp thời thông tin, tình hình kinh tế thế giới; tham mưu hiệu quả về kinh tế quốc tế

Tăng cường theo dõi tình hình kinh tế thế giới và khu vực để tham mưu, kiến nghị các giải pháp phù hợp để tiếp cận xu hướng, mô hình phát triển mới trên thế giới như kinh tế số, chuyển đổi số, tăng trưởng xanh, phát triển công nghiệp văn hóa, trí thức, nâng cao sức cạnh tranh của địa phương và năng lực doanh nghiệp ... để khai thác, tận dụng, tạo động lực tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh kinh tế.

7. Nâng cao hiệu quả phối hợp liên ngành và bố trí nguồn lực triển khai công tác ngoại giao kinh tế

- Các cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh chủ động phối hợp với các cơ quan, bộ, ngành trung ương nghiên cứu, cung cấp thông tin về các tiềm năng phát triển, thế mạnh, tình hình hợp tác với các nước và nhu cầu hợp tác của tỉnh gửi các cơ quan đầu mối, đặc biệt là Bộ Ngoại giao, Bộ Công Thương, Bộ Kế

hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhằm hỗ trợ kết nối, giới thiệu các đối tác, nhà đầu tư phù hợp.

- Các Sở, ngành làm công tác đối ngoại và kinh tế đối ngoại, đặc biệt là Sở Ngoại vụ, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cần kết nối các thông tin để thông báo cho các doanh nghiệp của tỉnh chủ động tham gia các chương trình xúc tiến tại các quốc gia và các Chương trình Gặp gỡ do các bộ, ngành trung ương tổ chức để nắm bắt được nhu cầu về thị trường, thông tin của đối tác trong các lĩnh vực liên quan để tìm kiếm cơ hội hợp tác lâu dài nhằm mở rộng thị trường và phát triển cơ hội kinh doanh phù hợp cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ chế phối hợp giữa các cơ quan làm công tác đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân trên địa bàn tỉnh; đổi mới, sáng tạo, linh hoạt về phương pháp trong các hoạt động hòa bình, đoàn kết, hữu nghị, tăng cường lồng ghép hoạt động ngoại giao kinh tế trong các hoạt động giao lưu văn hóa, tổ chức các sự kiện đối ngoại nhân dân, trong đó tận dụng lợi thế của đối ngoại nhân dân trong mỗi sự kiện để giới thiệu về quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; những thành tựu trong công cuộc đổi mới của đất nước và của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực làm công tác đối ngoại và ngoại giao kinh tế ở các cấp, ngành, địa phương, doanh nghiệp về kiến thức, kỹ năng đối ngoại, cập nhật tình hình kinh tế quốc tế, các quy định của pháp luật về các hoạt động đối ngoại nói chung và một số kỹ năng cần thiết trong hoạt động ngoại giao kinh tế nói riêng, nhất là nâng cao kỹ năng ngoại ngữ trong thời kỳ hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay.

III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các Sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh tổ chức quán triệt, thông tin truyền thông, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên trong đơn vị về quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW; Nghị quyết số 21/NQ-CP, ngày 20/02/2023 về Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn 2022-2026 thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030 và Kế hoạch số 115-KH/TU, ngày 10/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030.

1. Sở Ngoại vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai các nội dung trong Kế hoạch và các hoạt động ngoại giao kinh tế; tổng

hợp, báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch và đề xuất các giải pháp, nội dung cần điều chỉnh, bổ sung để UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

- Tham mưu thành lập các đoàn công tác của tỉnh tham gia một số sự kiện do Bộ Ngoại giao tổ chức trong nước và nước ngoài như: Các buổi Gặp gỡ với các cơ quan đại diện nước ngoài, Hiệp hội Doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam; các Hội nghị khu vực, các chương trình quảng bá địa phương ở nước ngoài theo nhiều hình thức đa dạng, thực chất hơn.

- Phối hợp với các cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài nắm bắt nhu cầu về thị trường, thông tin của đối tác trong các lĩnh vực liên quan để tìm kiếm cơ hội hợp tác lâu dài nhằm mở rộng thị trường và phát triển cơ hội kinh doanh phù hợp cho doanh nghiệp của tỉnh.

- Thông tin đến các Sở, ngành, địa phương trong tỉnh tham gia các lớp cập nhật thông tin, kiến thức đối ngoại do Bộ Ngoại giao tổ chức cho đội ngũ làm công tác NGKT, trang bị đầy đủ các kỹ năng phục vụ công tác, nâng cao chất lượng của đội ngũ làm công tác tham mưu, triển khai cụ thể các hoạt động NGKT.

2. Sở Công Thương

- Theo dõi, triển khai các hoạt động và hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực thi các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới đã được tỉnh Đắc Lắc ban hành (RCEP, UKVFTA, EVFTA, CPTPP).

- Tổ chức các lớp tập huấn, phổ biến kiến thức, thông tin, tăng cường năng lực hội nhập kinh tế quốc tế của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tích cực phối hợp với các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, trong đó có hệ thống Thương vụ trong công tác xúc tiến thương mại và hỗ trợ xuất khẩu.

- Triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, chú trọng tới tính thiết thực, hiệu quả, linh hoạt về cách thức tổ chức, triển khai, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các đoàn xúc tiến thương mại, giao dịch thương mại tại các thị trường có tiềm năng, mở rộng đối tác, thị trường, tháo gỡ khó khăn cho hoạt động xuất khẩu (nếu có).

- Đẩy mạnh hoạt động bồi dưỡng, đào tạo cán bộ làm công tác hội nhập kinh tế quốc tế nói chung.

- Đẩy mạnh việc thực hiện chuyển đổi số ngành công thương.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, bộ, ngành trung ương, các tổ chức quốc tế quan trọng cung cấp thông tin, giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh của địa

phương để hỗ trợ kết nối, giới thiệu đến các đối tác, nhà đầu tư phù hợp.

- Triển khai có hiệu quả chương trình xúc tiến đầu tư của tỉnh, trong đó chú trọng việc chủ động thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc trên cơ sở đảm bảo yếu tố môi trường, phát triển bền vững; ưu tiên các ngành, lĩnh vực, dự án có giá trị gia tăng cao, sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong công tác thẩm định, xử lý vướng mắc trong các dự án đầu tư quan trọng có yếu tố nước ngoài hoặc nhạy cảm về đối ngoại.

- Chủ động phối hợp nắm bắt thông tin, thúc đẩy xử lý các vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp nước ngoài trong quá trình triển khai thực hiện dự án tại địa phương.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tích cực huy động các nguồn lực xã hội hóa đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới, đặc biệt chú trọng các giải pháp tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, sản xuất chế biến nông lâm thủy sản; sử dụng có hiệu quả nguồn vốn, tăng cường lồng ghép hiệu quả các chương trình, dự án đầu tư trên địa bàn; Chủ động tiềm kiếm nguồn vốn nước ngoài để tăng cường nguồn lực đầu tư cho công tác nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ chế biến, bảo quản giảm tổn thất sau thu hoạch, phát triển nông nghiệp công nghệ cao, coi đây là khâu đột phá đặc biệt quan trọng để thúc đẩy sản xuất nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn.

- Phối hợp các ngành, địa phương, đơn vị chuẩn bị các dự án về sản xuất, chế biến phù hợp và có tính khả thi cao để giới thiệu, kêu gọi các doanh nghiệp có tiềm lực mạnh đầu tư; kêu gọi hợp tác, chuyển giao công nghệ sản xuất chế biến, bảo quản nông sản; tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hút các nguồn vốn ODA đầu tư vào các dự án hạ tầng nông nghiệp nông thôn.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030 và Nghị quyết số 21/NQ-CP, ngày 20/02/2023 của Chính phủ.

- Hướng dẫn các cơ quan báo chí địa phương và Trung ương hoạt động trên địa bàn tỉnh; Trung tâm Công nghệ và Cổng Thông tin điện tử tỉnh; Phòng Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền thanh - Truyền hình, Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao cấp huyện; các cơ quan đơn vị có các phương tiện truyền thông khác trên địa bàn tỉnh tích cực tuyên truyền về Chỉ thị số 15-CT/TW và tăng cường

truyền thông, thông tin cho các cấp, ngành, địa phương, doanh nghiệp, người dân trong tỉnh về chủ trương, ý nghĩa, hiệu quả kinh tế của các hoạt động đối ngoại; làm rõ vai trò và đóng góp của ngoại giao kinh tế đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh cũng như sự phát triển của các ngành, địa phương và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tăng cường chuyển giao các công nghệ phù hợp với điều kiện của tỉnh.
- Hỗ trợ đào tạo các chuyên gia trong lĩnh vực khoa học và công nghệ ở địa phương.
- Hỗ trợ đổi mới công nghệ cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ động xây dựng các nội dung, hoạt động phát triển giáo dục - đào tạo tại Kế hoạch này.

8. Sở Tài Nguyên và Môi trường

Phối hợp với các cấp, các ngành địa phương, giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan đến lĩnh vực tài nguyên, môi trường cho các dự án quan trọng có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

9. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai các nội dung về công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo nội dung Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 12/12/2022 của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới”.

10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp các đơn vị liên quan triển khai các nội dung Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030 và Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 20/02/2023 của Chính phủ; tổng hợp, báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch và đề xuất các giải pháp lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

11. Sở Tài chính

Căn cứ dự toán của các cơ quan, đơn vị có liên quan đề xuất và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND tỉnh xem xét bố trí kinh phí triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch theo quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

12. Công an tỉnh

- Quán triệt chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an về đảm bảo an ninh, trật tự qua trình triển khai các hiệp định thương mại tự do; nắm, dự báo tình hình, âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động lợi dụng hoạt động NGKT để can thiệp nội bộ, thông qua kinh tế chuyển hóa chính trị; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trên lĩnh vực kinh tế, lợi dụng chủ trương, chính sách về hội nhập kinh tế của Đảng, Nhà nước để hoạt động tội phạm, trục lợi, nhất là tội phạm buôn lậu, gian lận thương mại, gian lận xuất xứ, tội phạm rửa tiền, tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm có tổ chức, tội phạm ma túy và tội phạm môi trường ... bảo đảm an ninh quốc gia, an ninh kinh tế. Tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác đảm bảo an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, nhất là với các doanh nghiệp, dự án có yếu tố nước ngoài; giải quyết các vấn đề về an ninh, trật tự ngay tại cơ sở, không để hình thành điểm nóng, gây phức tạp tình hình trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức kinh tế chú trọng làm tốt công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế; thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về bảo vệ chính trị nội bộ, các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về âm mưu, phương thức, thủ đoạn móc nối, lôi kéo, chống phá của các thế lực thù địch, phản động trong quá trình hợp tác kinh tế với các nước.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tham gia thẩm định các chương trình, dự án hợp tác đầu tư có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin truyền thông chủ trương của Đảng, Nhà nước trong hợp tác kinh tế với các nước, phản bác các thông tin sai lệch, xuyên tạc, nhất là trên không gian mạng.

13. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác thông tin đối ngoại, tăng cường tuyên truyền quảng bá giới thiệu đất nước, con người, văn hóa, tiềm năng và chính sách phát triển của tỉnh đến bạn bè quốc tế và đồng bào ở nước ngoài, làm cho bạn bè quốc tế, Nhân dân các nước hiểu đúng về tình hình phát triển kinh tế, an ninh, chính trị, trật tự xã hội của tỉnh.

- Nâng cao chất lượng, đổi mới nội dung, hình thức hoạt động của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh và các tổ chức hữu nghị thành viên theo hướng thiết thực, hiệu quả, hỗ trợ tích cực cho hoạt động đối ngoại Đảng và ngoại giao của các cấp chính quyền với mục tiêu góp phần phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Ngoại vụ nâng cao hiệu quả công tác vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài, bổ sung nguồn lực để làm tốt công tác an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo bền vững, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

14. Các Sở, ban, ngành, tổ chức chính trị thuộc tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh chủ động xây dựng các nội dung, hoạt động phát triển kinh tế thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình tại Kế hoạch này và xây dựng kinh phí triển khai; làm việc với Sở Tài chính thẩm định các nhiệm vụ trong dự trù kinh phí hàng năm để đảm bảo cơ sở thực hiện; đồng thời, báo cáo kết quả thực hiện nội dung này trong báo cáo đối ngoại 6 tháng, hằng năm của cơ quan, đơn vị và gửi Sở Ngoại vụ tổng hợp theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP, ngày 20/02/2023 về Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn 2022-2026 thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Ngoại giao;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm CN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu VT, NC (V.k.10b).

(để báo cáo)

CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị